

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2026/HC-PT

Ngày: 08/9/2026

*V/v khiếu kiện hành vi hành chính trong
lĩnh vực quản lý đất đai*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Huyền;

Các Thẩm phán: Ông Phạm Cao Gia và bà Nguyễn Thị My My.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Linh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Ngọc Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 14/2026/TLPT-HC ngày 15 tháng 7 năm 2026 về việc “*Khiếu kiện hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*”. Do bản án hành chính sơ thẩm số: 09/2026/HC-ST ngày 29 tháng 5 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đắk Lắk bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 10/2026/QĐ-PT ngày 21/7/2026, giữa các đương sự:

- *Người khởi kiện:* Ông **Lê Tấn Sơn** – sinh năm 1970; Địa chỉ: Số 53/16/11 Lê Duẩn, phường Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk; Ở hiện nay: 34/3 Nguyễn An Ninh, phường Ea Kao, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện: Ông Nguyễn Khánh Linh; Địa chỉ: 52 Đồng Khởi, phường Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

- *Người bị kiện:* **Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đắk Lắk – Chi nhánh khu vực Buôn Ma Thuột;** *Người đại diện:* Ông Nguyễn Văn Mạnh – Giám đốc chi nhánh Khu vực Buôn Ma Thuột. Vắng mặt.

+ *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện:* Ông Diệp Thế Dân; Địa chỉ: Số 358 Tôn Đức Thắng, phường Tân An, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

*** Người kháng cáo:** Người khởi kiện ông Lê Tấn Sơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Trong đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng, người khởi kiện ông Lê Tấn Sơn trình bày:**

Ngày 05/8/2025, ông Sơn nộp đơn yêu cầu cung cấp thông tin và hồ sơ đăng ký biến động quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 13, tờ bản đồ số 4, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 574489 tại Văn phòng Đăng ký đất đai - Chi nhánh Khu vực Buôn Ma Thuột.

Ông Sơn đã nộp đầy đủ lệ phí 80.000 đồng theo Phiếu thu số 0026820 ngày 15/10/2025, nội dung thu: "Phí cung cấp thông tin - tra cứu hồ sơ đăng ký biến động đất đai (Phiếu tiếp nhận hồ sơ số 1615806)".

Tuy nhiên, đến nay đã hơn 20 ngày trôi qua, VPĐKĐĐ không hoàn thành việc cung cấp thông tin như quy định tại Điều 12 Nghị định 43/2014/NĐ-CP và Điều 14 Thông tư 34/2014/TT-BTNMT, cũng không có văn bản trả lời chính thức. Đặc biệt, vào ngày 20/10/2025, ông Sơn nhận được một bản sao trang 4 của Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 574489 do VPĐKĐĐ gửi qua hệ thống dịch vụ công. Bản sao này có nhiều dấu hiệu nghi ngờ là giả mạo, cụ thể:

Nội dung biến động không khớp với hồ sơ gốc (ông Sơn đang lưu giữ bản photo) do Tòa án thành phố Buôn Ma Thuột cung cấp.

Ông Sơn cho rằng Văn phòng Đăng ký đất đai đã có hành vi hành chính không thực hiện đúng nhiệm vụ, và cung cấp tài liệu có dấu hiệu giả mạo, xâm phạm quyền tiếp cận thông tin hợp pháp của công dân, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông Sơn.

YÊU CẦU TÒA ÁN GIẢI QUYẾT:

1. Buộc Văn phòng Đăng ký đất đai - Chi nhánh Khu vực Buôn Ma Thuột phải thực hiện cung cấp đầy đủ, đúng quy định hồ sơ đăng ký biến động quyền sử dụng đất theo Phiếu tiếp nhận hồ sơ số 1615806, cung cấp toàn bộ bản gốc của các văn bản như sau: Đơn đăng ký biến động đất đai ĐK09; Tờ khai thuế TNCN; Đơn miễn, giảm thuế; Phụ lục khai thuế thu nhập cá nhân; Giấy ủy quyền của vợ chồng ông Lê Tấn Sơn ủy quyền cho bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh thực hiện các công việc tại VPĐK đất đai; Mục đích của việc cung cấp bản gốc này để xem xét đối chiếu và trưng cầu giám định để làm rõ dấu hiệu giả chữ ký.

2. Buộc VPĐKĐĐ cung cấp bản dữ liệu điện tử gốc (dạng số hóa) của toàn bộ nội dung Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 574489.

3. Buộc VPĐKĐĐ cung cấp toàn bộ hồ sơ gốc của việc xóa thế chấp năm 2016 của giấy chứng nhận quyền sử dụng đất AD 574489

Trường hợp VPĐKĐĐ không cung cấp được bản dữ liệu điện tử gốc hoặc không chứng minh được tính xác thực của bản sao đã gửi thì: Đề nghị Tòa án xác định tài liệu này có dấu hiệu giả mạo; Chuyển toàn bộ hồ sơ và tài liệu có liên quan cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk để xem xét trách nhiệm hình sự của các cá nhân có liên quan, theo Điều 359 Bộ luật Hình sự 2015 (Tội giả mạo trong công tác).

4. Đề nghị Tòa án áp dụng Điều 104 Luật Tổ tụng hành chính 2015, yêu cầu VPĐKĐĐ nộp toàn bộ hồ sơ gốc, dữ liệu lưu trữ điện tử và nhật ký xử lý hồ sơ trên hệ thống phần mềm quản lý đất đai.

Yêu cầu Tòa án xác định hành vi hành chính của VPĐKĐĐ là hành vi không thực hiện nhiệm vụ theo quy định pháp luật theo Điều 3, Điều 30 Luật Tổ tụng hành chính 2015.

Yêu cầu Tòa án xem xét hành vi chậm trễ, không giải quyết đúng thời hạn của cơ quan bị kiện, đã gây thiệt hại nghiêm trọng về tinh thần cho tôi, là người dân phải tự đi tìm lại hồ sơ suốt nhiều năm. Do đó, đề nghị Tòa buộc cơ quan bị kiện bồi thường thiệt hại tinh thần theo quy định tại Điều 13, Điều 16 và Điều 27 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017, mức bồi thường theo quy định pháp luật hiện hành.

Yêu cầu cung cấp phiếu giao nộp bổ sung của giấy nộp tiền vào kho bạc nhà nước theo chứng từ số 0026820 ngày 28/11/2016.

Cung cấp hồ sơ bản gốc giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do ông Lê Tấn Thành ký bản sao ngày 14 và ngày 20/10/2025. Do các tài liệu có dấu hiệu giả mạo tài liệu của cơ quan nhà nước.

*** Tại văn bản trình bày ý kiến người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện trình bày:**

1. Đối với việc cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai

Ngày 13/10/2025, Chi nhánh khu vực Buôn Ma Thuột nhận được hồ sơ Cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai - Đối với thông tin, dữ liệu không có sẵn trong cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai theo phiếu yêu cầu cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai ghi ngày 05/10/2025 của ông Lê Tấn Sơn đối với thửa đất số 13, tờ bản đồ số 4, tại phường Tân Thành, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk (nay là phường Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk).

Căn cứ Phần VI. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC CUNG CẤP DỮ LIỆU THÔNG TIN, DỮ LIỆU ĐẤT ĐAI, Phụ lục 1 kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ, Chi nhánh khu vực Buôn Ma Thuột đã thực hiện Cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai theo đề nghị của ông Lê Tấn Sơn.

2. Đối với việc buộc Chi nhánh khu vực Buôn Ma Thuột trực thuộc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đắk Lắk cung cấp đầy đủ hồ sơ gốc theo phiếu tiếp nhận số 1615806 ngày 28/9/2016 và các hồ sơ liên quan

Căn cứ Điều 23, Điều 24 Thông tư số 10/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, không có cơ sở để thực hiện yêu cầu của người khởi kiện. Đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đắk Lắk căn cứ hồ sơ vụ việc để xem xét, bác nội dung yêu cầu của ông Lê Tấn Sơn.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 09/2026/HC-ST ngày 29 tháng 5 năm

2026 của Toà án nhân dân khu vực 1- Đắk Lắk đã quyết định:

Căn cứ: Điều 30, Điều 31, Điều 115, Điều 116, điểm a khoản 2 Điều 193 và Điều 206 của Luật Tổ tụng hành chính;

Nghị định 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của luật đất đai; Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính Phủ về công tác văn thư;

Nghị định 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch;

Luật Tiếp cận thông tin năm 2016; Luật đất đai năm 2024; Luật lưu trữ 2024.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên xử: Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Lê Tấn Sơn đối với hành vi hành chính của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đắk Lắk – Chi nhánh khu vực Buôn Ma Thuột về việc yêu cầu cung cấp hồ sơ gốc theo phiếu tiếp nhận số 1615806 ngày 28/9/2016 và các hồ sơ có liên quan.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về chi phí tố tụng, án phí và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định pháp luật.

Ngày 12/6/2026, người khởi kiện ông Lê Tấn Sơn kháng cáo đề nghị hủy bản án hành chính sơ thẩm để giải quyết lại theo thủ tục chung.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người khởi kiện giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và đơn kháng cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán cũng như tại phiên tòa, Hội đồng xét xử và các đương sự đã tuân thủ đúng các quy định của Luật tố tụng hành chính.

- Về nội dung: Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính – Bác kháng cáo của ông Lê Tấn Sơn – Giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm số: 09/2026/HC-ST ngày 29/5/2026 của Toà án nhân dân khu vực 1, tỉnh Đắk Lắk.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, lời trình bày của các đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên và kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của người khởi kiện được nộp trong thời hạn luật định, người khởi kiện đã nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm là phù hợp.

[2] Về nội dung: Ngày 05/8/2025 ông Lê Tấn Sơn nộp đơn yêu cầu cung cấp thông tin về hồ sơ đăng ký biến động quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 13,

tờ bản đồ số 4, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 574489 tại Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đắk Lắk – Chi nhánh khu vực Buôn Ma Thuột. Ngày 27/10/2025, ông Lê Tấn Sơn khởi kiện tại Tòa án yêu cầu khởi kiện hành vi hành chính của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đắk Lắk - Chi nhánh khu vực Buôn Ma Thuột là trong thời hiệu khởi kiện quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật tổ tụng hành chính nên Tòa án nhân dân khu vực 1 – Đắk Lắk thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 31 Luật tổ tụng hành chính.

[3] Xét kháng cáo của ông Lê Tấn Sơn, thấy rằng:

- Ông Lê Tấn Sơn khởi kiện đối với hành vi của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai khu vực Buôn Ma Thuột trong việc cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai nên khi giải quyết vụ án, Tòa án chỉ xem xét về tính hợp pháp trong hành vi “cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai” của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai. Do đó, việc ông Sơn kháng cáo cho rằng Tòa án nhân dân khu vực 1 – Đắk Lắk không thu thập hồ sơ gốc, dữ liệu điện tử gốc của GCNQSDĐ số AD 574489, không làm rõ các dấu hiệu giả mạo trong hồ sơ, không giải quyết yêu cầu giám định chữ ký là không có cơ sở chấp nhận vì Tòa án nhân dân khu vực 1 không có nghĩa vụ thực hiện những hoạt động này.

- Đối với kháng cáo ông Sơn cho rằng Tòa án nhân dân khu vực 1 – Đắk Lắk không giải quyết khiếu nại về việc thu thập chứng cứ gốc, hội đồng xét xử thấy rằng: Sau khi nhận được đơn khiếu nại của ông Sơn, TAND khu vực 1 đã có Công văn số 14/CV-TA ngày 06/5/2026 về việc trả lời đơn khiếu nại; nội dung văn bản cơ bản đúng, phù hợp với nội dung vụ án và quá trình tố tụng sơ thẩm, không làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của ông Sơn.

- Đối với kháng cáo yêu cầu đưa bà Nguyễn Thị Thu Hiền (vợ ông Sơn) tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, hội đồng xét xử thấy rằng: Tại Phiếu yêu cầu cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai ngày 05/10/2025 thể hiện người yêu cầu là ông Sơn, bà Hiền không ký tên, không yêu cầu gì. Do đó, Tòa án giải quyết vụ án chỉ liên quan đến việc cung cấp thông tin, dữ liệu cho ông Sơn, không ảnh hưởng đến quyền lợi, nghĩa vụ của bà Hiền nên Tòa án cấp sơ thẩm không đưa bà Hiền tham gia tố tụng trong vụ án hành chính này là đúng quy định pháp luật.

[4] Theo Luật Lưu trữ và các văn bản hướng dẫn về công tác văn thư; cơ quan nhà nước không cung cấp **bản chính** hồ sơ, tài liệu đang lưu trữ cho người dân, mà thay vào đó cung cấp bản sao, bản chụp hoặc bản điện tử hợp lệ .

Theo Nghị định 30/2020/NĐ-CP *Quy định về lập hồ sơ và nộp lưu hồ sơ, tài liệu vào lưu trữ cơ quan. Cơ quan nhà nước phải lưu giữ tài liệu gốc để quản lý.* “Nguyên tắc lưu trữ: Hồ sơ, tài liệu gốc (bản chính) hình thành trong quá trình hoạt động của cơ quan nhà nước phải được lưu trữ, bảo quản theo quy định pháp

luật để phục vụ tra cứu, chứng minh lâu dài, không được phép chuyển giao bản chính cho cá nhân”.

Theo Luật Tiếp cận thông tin 2016, người dân được quyền tiếp cận thông tin, nhưng không bao gồm quyền sở hữu bản chính tài liệu lưu trữ. Do đó khi có yêu cầu thì cơ quan nhà nước cung cấp bản sao có chứng thực hoặc sao y bản chính.

Theo quy định của pháp luật đất đai, cơ quan quản lý đất đai có trách nhiệm cung cấp thông tin đất đai cho tổ chức, cá nhân khi có yêu cầu hợp lệ. Việc cơ quan nhà nước không cung cấp bản chính hồ sơ, tài liệu cho người dân là quy định nhằm bảo mật thông tin, lưu trữ và hạn chế lạm dụng. Thay vào đó, cơ quan có thẩm quyền cấp bản sao, bản chứng thực hoặc sử dụng kết quả số hóa. Người dân được quyền tiếp cận thông tin qua bản sao hoặc trên môi trường mạng. Người dân vẫn đảm bảo quyền lợi thông qua bản sao hợp pháp.

Do đó, bản gốc hồ sơ, tài liệu mà ông Sơn yêu cầu cung cấp đang được sử dụng để lưu trữ theo quy định pháp luật, phục vụ cho việc quản lý nhà nước về đất đai, đồng thời cung cấp thông tin, dữ liệu cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân khi có yêu cầu. Chi nhánh Khu vực Buôn Ma Thuột – Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đắk Lắk cung cấp bản sao hồ sơ cấp đất cho ông Sơn là đúng quy định, không có căn cứ xác định Chi nhánh khu vực Buôn Ma Thuột – Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đắk Lắk có hành vi hành chính trái pháp luật hoặc cố ý không cung cấp hồ sơ trái quy định pháp luật.

Đối với đơn yêu cầu thu thập toàn bộ hồ sơ gốc của hồ sơ đăng ký biến động, hồ sơ công chứng, hồ sơ thuế, hồ sơ xóa thế chấp để trưng cầu giám định không có căn cứ và không liên quan trong vụ án này. Tòa án cấp sơ thẩm đã có công văn trả lời cho ông theo đúng quy định của pháp luật.

[5] Từ những phân tích trên, thấy rằng kháng cáo của ông Sơn không có cơ sở chấp nhận mà chấp nhận ý kiến đề nghị của kiểm sát viên tại phiên toà, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[6] Về án phí: Do kháng cáo của ông Lê Tấn Sơn không được chấp nhận nên phải chịu án phí hành chính phúc thẩm theo quy định pháp luật.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 241 của Luật tổ tụng hành chính;

Bác kháng cáo của người khởi kiện ông Lê Tấn Sơn – Giữ nguyên bản án hình chính sơ thẩm số: 09/2026/HC-ST ngày 29/5/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1, tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ: Điều 30, Điều 31, Điều 115, Điều 116, điểm a khoản 2 Điều 193 và Điều 206 của Luật Tổ tụng hành chính; Nghị định 102/2024/NĐ-CP ngày

30/7/2024 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của luật đất đai; Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính Phủ về công tác văn thư; Nghị định 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch; Luật Tiếp cận thông tin năm 2016; Luật đất đai năm 2024; Luật lưu trữ 2024; Áp dụng: Khoản 1 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên xử: Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Lê Tấn Sơn đối với hành vi hành chính của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đắk Lắk – Chi nhánh khu vực Buôn Ma Thuột về việc yêu cầu cung cấp hồ sơ gốc theo phiếu tiếp nhận số 1615806 ngày 28/9/2016 và các hồ sơ có liên quan.

2. Về chi phí tố tụng: Ông Lê Tấn Sơn phải chịu 200.000 đồng chi phí sao hồ sơ. Ông Lê Tấn Sơn đã nộp và chi phí hết.

3. Về án phí:

- Ông Lê Tấn Sơn phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng do Lê Tấn Sơn đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0005059 ngày 01/12/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

- Ông Lê Tấn Sơn phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng do Lê Tấn Sơn đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0007163 ngày 22/6/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC;
- VKSNDTC;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND khu vực I;
- THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh Huyền

